

Hòa Bình: KH&CN GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Trần Quang Tuấn, Đinh Phương Hoàn

Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Truyền thông KH&CN, Bộ KH&CN

Trong những năm qua, tỉnh Hòa Bình đã có nhiều chính sách, chương trình, dự án tăng cường tiếp nhận, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) vào sản xuất nông nghiệp. Các đề tài/dự án KH&CN triển khai trong lĩnh vực nông nghiệp đã mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt, góp phần quan trọng tạo thêm việc làm, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp... Bài viết điểm lại một số kết quả chính trong nghiên cứu, ứng dụng KH&CN vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp của tỉnh và một số định hướng ưu tiên trong thời gian tới.

Một số kết quả nổi bật

Những năm qua, hoạt động KH&CN của Hòa Bình đã đạt được nhiều kết quả, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong thành công đó, đóng góp của các đề tài/dự án thuộc lĩnh vực khoa học nông nghiệp là khá rõ nét, đã góp phần tạo ra các vùng sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao trong toàn tỉnh như: vùng sản xuất cam tại huyện Cao Phong, mở rộng sang huyện Kim Bôi, Lạc Thủy; hạt dổi Lạc Sơn; quýt Nam Sơn; bưởi đỏ Tân Lạc; lạc lầy Lương Sơn; nuôi cá Tầm trên lòng hồ Hòa Bình... Ngoài ra, kết quả thực hiện các đề tài/dự án trong lĩnh vực này không chỉ góp phần đưa các tiến bộ KH&CN vào phục vụ sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, thu nhập cho người dân địa phương mà còn thúc đẩy liên kết 4 nhà trong sản xuất, dịch chuyển phương thức đầu tư, lôi cuốn tích cực vốn đối ứng của xã



hội. Điển hình có thể kể đến một số đề tài/dự án sau:

Dự án “Chuyển giao công nghệ và mở rộng sản xuất giống ngô lai ngắn ngày, chịu hạn, năng suất cao LVN25, SB099 tại các huyện trong tỉnh Hòa Bình” đã xây dựng, hoàn thiện được 2 quy trình sản xuất giống ngô lai LVN25 và SB099 phù hợp với điều kiện sản

xuất của một số huyện trong tỉnh. Dự án đã mở rộng được diện tích sử dụng giống ngô lai LVN25 và SB099 lên 400-500 ha/huyện. Kết quả đánh giá cho thấy, với diện tích gieo trồng 2 giống ngô lai này của toàn tỉnh khoảng 40.000 ha/năm sẽ góp phần tiết kiệm hàng tỷ đồng tiền giống mỗi năm.

Đề tài “Bình tuyển công nhận cây đầu dòng, nhân giống để mở rộng sản xuất giống bưởi đặc sản (bưởi đỏ, bưởi da xanh) tại huyện Tân Lạc” đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hòa Bình cấp giấy chứng nhận công nhận 3 cây bưởi đỏ, 3 cây bưởi da xanh là cây đầu dòng. Đồng thời, nhân giống được hơn 2.000 cây bưởi đỏ và bưởi da xanh bằng phương pháp nhân vô tính, hoàn thiện quy trình và hướng dẫn người dân nắm vững được quy trình trồng, chăm sóc. Hiện nay, tỉnh đã chủ động được nguồn giống đảm bảo chất lượng để cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh.

Đà Bắc là huyện có nhiều xã thuộc vùng hồ thủy điện Hòa Bình với diện tích mặt nước gần 7.000 ha và có điều kiện tự nhiên phù hợp cho phát triển nghề nuôi trồng thủy sản. Tuy nhiên, người dân trong vùng chủ yếu sống bằng nghề khai thác, đánh bắt thủy sản tự nhiên. Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có, UBND tỉnh đã phê duyệt thực hiện dự án “Xây dựng mô hình thử nghiệm ương giống cá Tầm trong bể và nuôi thương phẩm bằng lồng lưới tại xã Hiền Lương, huyện Đà Bắc”. Thông qua thực hiện dự án, lần đầu tiên cá Tầm - loài cá đòi hỏi môi trường sống rất đặc thù được đưa vào nuôi thử nghiệm tại tỉnh Hòa Bình. Kết quả nghiên cứu đã khẳng định được việc ương giống cá Tầm tại nguồn nước lạnh (suối Ké) và nuôi thương phẩm cá Tầm trong lồng tại xã Hiền Lương. Cá nuôi sau 10 tháng cho thấy, khả năng sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống cao, kích cỡ cá trung bình đạt 1,5 kg/con, sản lượng trung bình đạt gần 1,9 tấn cá/lồng 100 m³. Với giá bán khoảng 200.000 đồng/kg, trừ chi phí ước lãi trên 118 triệu đồng/lồng. Kết quả thực hiện dự án đã có tác động lan tỏa mạnh,

đến nay đã thu hút được nhiều doanh nghiệp và người dân tham gia đầu tư nuôi cá Tầm (khoảng 10 ha mặt nước) với hiệu quả kinh tế cao.

Gà Lạc Thủy là giống bản địa, có nguồn gốc tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, được phát hiện năm 2012 trong chuyến khảo sát điều tra nguồn gen còn tiềm ẩn tại một số tỉnh miền núi phía Bắc của Viện Chăn nuôi. Trước khi thực hiện đề tài “Nghiên cứu nhân thuần, chọn lọc và bảo tồn nguồn gen gà Lạc Thủy”, gà Lạc Thủy được các hộ gia đình ở địa phương nuôi thành đàn với quy mô từ vài chục đến vài trăm con và đang đứng trước nguy cơ mất nguồn gen bản địa. Kết quả thực hiện đề tài đã giúp nuôi bảo tồn, đánh giá được đặc điểm sinh học và khả năng sản xuất của giống gà này. Đặc biệt, trên cơ sở kết quả nghiên cứu của đề tài, giống gà Lạc Thủy đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận đưa vào danh mục quỹ gen vật nuôi bản địa của Việt Nam. Đây là điều kiện thuận lợi để xây dựng một chương trình bảo tồn nguồn gen giống bản địa, giúp duy trì đa dạng sinh học, góp phần khai thác gà Lạc Thủy có hiệu quả hơn trong tương lai.

Dự án “Tạo lập và quản lý nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm: quả lạc lầy hữu cơ Lương Sơn và hạt dổi Lạc Sơn” được thực hiện thành công đã giúp các địa phương được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tập thể, qua đó mở ra một hướng đi mới trong sản xuất nông nghiệp. Trong tháng 7/2016, rau hữu cơ Lương Sơn là 1 trong 79 thương hiệu, sản phẩm của cả nước được vinh dự trao danh hiệu “Thương hiệu Vàng nông nghiệp Việt Nam” do Tổng hội nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

công bố. Đây là những sản phẩm có chất lượng tốt, được người tiêu dùng đánh giá cao và tin tưởng sử dụng.

Dự án “Xây dựng cơ sở nhân giống nấm và chuyển giao công nghệ sản xuất nấm thương phẩm (nấm ăn, nấm dược liệu) tại tỉnh Hòa Bình” (thuộc Chương trình nông thôn miền núi), do Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh thực hiện. Sau khi kết thúc dự án việc tổ chức nhân rộng đã được triển khai trong toàn tỉnh. Trung tâm là cơ quan đầu mối trong việc chuyển giao kỹ thuật sản xuất nấm rơm, mộc nhĩ cho tới cơ sở xóm xã và là đơn vị cung cấp giống cho các hộ sản xuất giống nấm. Bên cạnh đó, Trung tâm còn kết hợp với trung tâm dạy nghề các huyện tổ chức đào tạo, tập huấn nghề trồng nấm cho các hộ dân, phối hợp với các Phòng Hạ tầng - Kinh tế các huyện (Cao Phong, Tân Lạc, Đà Bắc, Lạc Thủy, Kỳ Sơn, TP Hòa Bình...) tổ chức xây dựng mô hình sản xuất nấm thương phẩm đạt kết quả tốt.

Sau khi thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình tuyển chọn, nhân giống, trồng và chế biến chè Shan tại tỉnh Hòa Bình” tại 2 xã vùng cao của huyện Đà Bắc đã hình thành mô hình nhân giống chè bằng phương pháp giâm cành, mỗi năm cung cấp ra thị trường 200.000 cây chè Shan giống có chất lượng tốt; mô hình thâm canh, cải tạo nương chè già cỗi giúp tăng năng suất 20-50% so với trước khi cải tạo; mô hình chế biến chè xanh an toàn, chất lượng cao cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh, giúp tăng giá trị chè thành phẩm 10.000-15.000 đồng/kg. Dự án đã góp phần tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động trong vùng, tăng

thu nhập cho người sản xuất chè, góp phần xoá đói giảm nghèo và từng bước vươn lên làm giàu cho bà con vùng cao.

Những vấn đề cần quan tâm

Với tình hình sản xuất thực tế tại địa phương, thời gian tới việc đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng KH&CN là một trong những nội dung cần được ưu tiên. Đặc biệt cần xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN về giống, canh tác, phát triển kinh tế hộ gia đình dựa trên những cây ăn quả có múi, chè, vườn rừng...; thúc đẩy phát triển nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi trâu bò thịt hàng hóa, lợn bản địa, cây trồng đặc sản, tạo ra sản phẩm hàng hóa có năng suất, chất lượng tốt; nghiên cứu tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, từng địa phương để đề xuất các nhiệm vụ KH&CN phù hợp nhằm khai thác những tiềm năng, lợi thế này; nghiên cứu bảo tồn và khai thác nguồn gen cây trồng, vật nuôi và dược liệu quý tại một số vùng của tỉnh, bảo tồn và phát huy những giá trị bản địa đặc sắc; nghiên cứu các chính sách về nông nghiệp, nông thôn và nông dân gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới; tập trung đầu tư xây dựng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, phát triển bền vững, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, tạo ra sản phẩm nông sản hàng hóa bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu... Để thực hiện được những mục tiêu trên, trong thời gian tới cần thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Một là, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về KH&CN. Cần tăng cường nhận thức của cán bộ và người dân về vị trí, vai trò của KH&CN nhằm đưa việc ứng dụng

các thành tựu KH&CN trở thành nhu cầu tự thân và phổ biến trong sản xuất và đời sống xã hội trên tất cả các lĩnh vực.

Hai là, tập trung đổi mới công tác xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách dành cho KH&CN phù hợp với đặc thù của hoạt động KH&CN và nhu cầu phát triển của tỉnh. Thực hiện cơ chế đặt hàng nhiệm vụ KH&CN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, những vấn đề cấp bách của thực tiễn để đề xuất nhiệm vụ cần nghiên cứu.

Ba là, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN để nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững các loại nông - lâm - thủy sản chủ lực có quy mô tập trung theo hướng hiện đại, an toàn gắn với xây dựng thương hiệu nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

Bốn là, tăng cường khảo nghiệm, tuyển chọn các giống cây trồng, vật nuôi nhằm chọn ra các giống triển vọng, phù hợp với địa phương để bổ sung vào cơ cấu giống sản xuất của tỉnh. Trong đó, ưu tiên khảo nghiệm, tuyển chọn các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, phẩm chất tốt, có khả năng thích ứng với điều kiện bất lợi, chống chịu dịch bệnh để chủ động ứng phó với điều kiện biến đổi khí hậu và dịch hại cây trồng, vật nuôi ngày càng diễn biến khó lường. Tập trung nhân nhanh các giống cây trồng, vật nuôi đã khảo nghiệm thành công vào sản xuất đại trà thông qua các chương trình, mô hình khuyến nông, khuyến ngư, xây dựng nông thôn mới...

Năm là, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi theo xu

hướng hình thành vùng sản xuất giống chất lượng cao. Đối với trồng trọt, chú trọng phát triển các vùng tập trung sản xuất cam ứng dụng đồng bộ công nghệ cao từ sản xuất tới thu hoạch, bảo quản. Đối với lâm nghiệp, tập trung đẩy mạnh phát triển hệ thống sản xuất giống lâm nghiệp chất lượng cao, ưu tiên giống nuôi cấy mô. Bên cạnh đó, ưu tiên phát triển các mô hình chăn nuôi gia cầm như gà đẻ trứng, gà thương phẩm, vịt lai...

Sáu là, chuyển giao ứng dụng KH&CN, nhất là nông nghiệp công nghệ cao, từng bước xây dựng thương hiệu cho một số sản phẩm đặc sản sẽ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình. Đồng thời, tăng cường sự đóng góp của KH&CN vào phát triển các lĩnh vực mũi nhọn, khâu đột phá trong tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế bền vững. Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp và các dịch vụ KH&CN, hỗ trợ các doanh nghiệp tích cực đổi mới và làm chủ công nghệ. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động KH&CN, coi trọng việc tập hợp và phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức, nhà khoa học... Để đạt được các mục tiêu trên, bên cạnh sự phát huy nội lực rất cần mở rộng hợp tác quốc tế như một yếu tố quan trọng trong kinh tế đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay. Đó là nguồn lực to lớn, là cầu nối, kênh dẫn không thể thiếu được đối với hoạt động KH&CN của Hòa Bình